

NGHIÊN CỨU CÂY XANH ĐÔ THỊ TRONG KIẾN TRÚC CẢNH QUAN CỦA THÀNH PHỐ HUẾ

STUDYING ON URBAN VEGETATION OF LANDSCAPE ARCHITECTURE IN HUE CITY

Phạm Minh Thịnh (*), Tôn Thất Pháp, Mai Văn Phô(**)

(*) Bộ môn Cảnh quan và Kỹ thuật Hoa viên, ĐHNL TP HCM

(**) Trường Đại học Khoa học Tự nhiên Huế

SUMMARY

Reseaching on system of urban vegetation is the base and durable strategy at moment. With the methods of comparable morphology, defined 143 species classified in 54 families include Caesalpiniaceae (16 species), Arecaceae (11 species), Moraceae (9 species) and Apocynaceae (7 species). Other families are from 1 to 6 species. Trees on streets arranged in two ways: one row and two rows. Trees in parks arranged in form of technique corridor park and in form of entertainment park.

ĐẶC VẤN ĐỀ

Thành phố Huế là một trong những nơi thường có lũ lụt vào mùa mưa, nóng bức vào mùa hè, thêm vào đó còn chịu ảnh hưởng của gió lào. Do đó cây xanh đô thị góp phần tạo bóng mát, làm giảm đi sự oi bức của môi trường. Mặc khác trong kiến trúc đô thị Huế, cây xanh là một bộ phận không thể thiếu được, đó là nét đặc trưng tiêu biểu của thành phố Huế được nhiều người biết đến đó là sự kết hợp hài hoà giữa phong cảnh thiên nhiên và kiến trúc xây dựng mà trong đó cây xanh đóng một vai trò quan trọng. Mặc dù vấn đề cây xanh thành phố Huế đã có sự quan tâm và nghiên cứu, tuy nhiên đến nay vẫn chưa có đề tài nào nghiên cứu một cách có hệ thống tình trạng hiện nay của mảng xanh đô thị (urban -greenspaces), để làm cơ sở cho việc gìn giữ phần không gian xanh hiện có và có một chiến lược phát triển ổn định, nhất quán trong tình hình hiện nay.

Trong quá trình đô thị hóa, việc nghiên cứu chủng loại phù hợp với kết cấu của kiến trúc cảnh quan như: chủng loại đặc trưng, gam màu, hình dáng cây, chiều cao, hình thức bố trí, công dụng. Bên cạnh đó còn phù hợp với điều kiện khí hậu mưa bão, lũ lụt, địa hình, thổ nhưỡng... là một vấn đề cấp thiết cần được nghiên cứu trong quá trình phát triển đô thị hiện nay, trên cơ sở kế thừa, phát huy giá trị di sản văn hóa lịch sử trong điều kiện bảo vệ cảnh quan thiên nhiên, mang đậm nét đặc trưng và hiện đại của cây xanh đô thị Huế.

PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU.

Để tiến hành định danh các loài cây xanh ở thành phố Huế, chúng tôi chọn phương pháp so sánh hình thái làm phương pháp cơ bản. Mỗi loại cây xanh thu từ 5- 10 mẫu, có chọn lọc đầy đủ các bộ phận làm tiêu chuẩn phân loại(cơ quan dinh dưỡng và cơ quan sinh sản), có gắn etiquette. Mẫu thu xong ép vào cặp mắt cáo hoặc ngâm ngay sau vài giờ. Hoa để tiện nghiên cứu, cho vào lọ đựng cồn 5° - 10° . Mẫu sấy khô, tẩm AgCl để lưu trữ. Ngoài ra còn chọn một số phương pháp khác như Ô tiêu chuẩn, đo đường kính, chiều cao để hỗ trợ cho việc nghiên cứu. Việc phân tích và định danh dựa vào các tài liệu của Phạm Hoàng Hộ (1991 - 1993) [5], và Trần Hợp (1997) [7].

KẾT QUẢ VÀ THẢO LUẬN

Hiện trạng cây xanh ở thành phố Huế

Qua khảo sát và nghiên cứu cây xanh đô thị ở thành phố Huế, đã xác định được 143 loài thuộc 54 họ. Trong đó họ chiếm số lượng loài nhiều nhất là Caesalpiniaceae (16 loài), họ Arecaceae (11 loài), họ Moraceae (9 loài), họ Apocynaceae (7 loài), còn các họ khác có số lượng loài ít từ 1 đến 6 loài (bảng 1)

Bảng 1. Danh lục thành phần loài cây xanh ở thành phố Huế

TT	Họ thực vật	TT	Tên loài thực vật	
			Tên việt nam	Tên khoa học
1	Acanthaceae	1	Cát đằng	<i>Thunbergia grandiflora</i> Bord
2	Agavaceae	2	Dứa mỷ(Thùa)	<i>Agave americana</i> L.
3	Anacardiaceae	3	Sáu	<i>Dracunomelon dao</i> (blco.) Merr.
		4	Xoài	<i>Mangifera indica</i> L.
		5	Cóc	<i>Spondias cytherea</i> Sonn.
4	Annonaceae	6	Hoàng nam	<i>Polyathia longifolia</i> Hook.f.
5	Apocynaceae	7	Sứ thái	<i>Adenium obesum</i> Roein.et Sch.
		8	Sứa	<i>Alstonia scholaris</i> R.Br.
		9	Trúc đào	<i>Nerium indicum</i> Will
		10	Đại lá tù	<i>Plumeria obtusa</i> L.
		11	Đại	<i>Plumeria rubra</i> L.
		12	Bạch ngọc anh	<i>Tabernaemontana bovina</i> Lour.
		13	Thông thiêng	<i>Thevetia peruviana</i> (Pers.) Sch.
6	Araliaceae	14	Dinh lăng lá tròn	<i>Polyscias balfouriana</i> Bail.
		15	Dinh lăng náng	<i>Polyscias filifolia</i> Bail.
		16	Dinh lăng lá vằn	<i>Polyscias guiffoylei</i> Bail.
7	Araucariaceae	17	Trác bá diệp	<i>Thuja orientalis</i> L.
		18	Tùng bách tán	<i>Araucaria columnaris</i> Hook.
8	Arecaceae	19	Cau kiểng vàng	<i>Chrysalidocarbus lutescens</i> Wendl.
		20	Cau	<i>Areca catechu</i> L.
		21	Cau tua	<i>Dypsis pinatifrons</i> Mard.
		22	Cau trắng	<i>Veitchia merrilli</i> Wendl.
		23	Đoát	<i>Arenga pinnata</i> Merr.
		24	Thốt nốt	<i>Borassus flabellifer</i> L.
		25	Dừa	<i>Cocos nucifera</i> L.
		26	Cọ dầu	<i>Elaeis guineensis</i> Jacq.
		27	Kè	<i>Licuala grandis</i> H.Wendl.
		28	Lùi	<i>Rhapis excelsa</i> (Thumb.) Henry.
		29	Cau bụng	<i>Roystonea regia</i> O.F.Cook.
9	Asteliaceae	30	Huyết du	<i>Cordyline terminalis</i> (L.) Kunth.
10	Bignoniaceae	31	Sò đỏ cam	<i>Spathodea campaulata</i> P.Beauv.
11	Bixaceae	32	Điều nhuộm	<i>Bixa orellana</i> L.
12	Bombaceae	33	Bao báp	<i>Adansonia grandidieri</i> L.
		34	Gạo hoa đỏ	<i>Bombax anceps</i> Pierre.
		35	Gòn	<i>Ceiba pentandra</i> (L.) Gaertn.
13	Burseraceae	36	Trám trắng	<i>Canarium album</i> (Lour.) Rauesch.
14	Caesalpiniaceae	37	Ban	<i>Bauhinia variegata</i> L.
		38	Móng bò trắng	<i>Bauhinia acuminata</i> L.
		39	Móng bò tím	<i>Bauhinia purpurea</i> L.
		40	Diệp cúng	<i>Caesalpinia pulcherima</i> (L.) Sw.
		41	Phượng vàng	<i>Peltophorum tonkinensis</i> A. Chev.
		42	Muồng trâu	<i>Cassia alata</i> L.
		43	Bò cạp nước	<i>Cassia fistula</i> L.
		44	O môi	<i>Cassia grandis</i> L.
		45	Muồng hoa đào	<i>Cassia javanica</i> L. Subsp.
		46	Muồng xiêm	<i>Cassia siamea</i> Lamk.
		47	Muồng hoa mai	<i>Cassia splendida</i> Vogel.
		48	Phượng vỹ	<i>Delonix regia</i> Raf.
		49	Lim sét	<i>Peltophorum pterocarpum</i> Back.
		50	Vàng anh	<i>Saraca indica</i> L.

Bảng 1. Danh lục thành phần loài cây xanh ở thành phố Huế (tt)

TT	Họ thực vật	TT	Tên loài thực vật	
			Tên việt nam	Tên khoa học
		51	Gõ mật	<i>Sindora siamensis</i> Teysm.
		52	Me	<i>Tamarindus indica</i> L.
15	Casuarinaceae	53	Dương liêu	<i>Casuarina equisetifolia</i> Fost.
16	Combretaceae	54	Dây giun	<i>Quisqualis indica</i> L.
		55	Bàng	<i>Terminalia catappa</i> L.
17	Convolvulaceae	56	Bạc thau tím	<i>Argyreia nervosa</i> Boj.
18	Cupressaceae	57	Sơn tùng	<i>Cupressus torulosa</i> D.Don.
19	Cycadaceae	58	Vạn tuế	<i>Cycas revoluta</i> Thumb.
20	Dracaenaceae	59	Thiết mộc lan	<i>Dracaena fragrans</i> (L.) Ker.Gawl.
		60	Lưỡi cọp vần	<i>Sansevieria trifasciata</i> Prain.
21	Dipterocarpaceae	61	Dầu rái	<i>Dipterocarpus alatus</i> Roxb.
		62	Sao đen	<i>Hopea odorata</i> Roxb.
22	Ebenaceae	63	Thi	<i>Diospyros decandra</i> Lour.
23	Eleagnaceae	64	Nhót	<i>Eleagnus tonkinensis</i> Serv.
24	Euphorbiaceae	65	Chè tàu	<i>Acalypha siamensis</i> Dhv ex Gagn.
		66	Nhởi	<i>Bischofia trifolia</i> Hook.f.
		67	Liễu lật	<i>Excoecaria cochinchinensis</i> Lour.
		68	Bã đậu	<i>Hura crepitans</i> L.
		69	Dầu lai	<i>Jatropha curcas</i> L.
25	Fabaceae	70	Dậu kép biếc	<i>Clitoria ternatea</i> L.
		71	Vông nem	<i>Erythrina variegata</i> L.
		72	Hột mát	<i>Antheroporum pierviei</i> Gagn.
		73	Đỗ mai	<i>Gliricidia sepium</i> (Jacq.) Stend.
		74	So đũa	<i>Sesbania grandiflora</i> (L.) Pers.
26	Flacourtiaceae	75	Sén đỏ	<i>Homalium ceylamicaum</i> (Gardn.) B.
27	Guttiferaeae	76	Mù u	<i>Calophyllum inophyllum</i> L.
28	Hamamelidaceae	77	Sau sau	<i>Liquidambar formosana</i> Hance.
29	Lauraceae	78	Long não	<i>Cinnamomum camphora</i> L.
		79	Bời lời	<i>Litsea glutinosa</i> C.B.Roxb.
30	Lecythidaceae	80	Lộc vừng đỏ	<i>Barringtonia racemosa</i> Roxb.
31	Lythraceae	81	Tường vi	<i>Lagerstroemia indica</i> L.
		82	Bàng lăng tím	<i>Lagerstroemia reginae</i> Roxb.
32	Magnoliaceae	83	Dạ hợp	<i>Magnolia coco</i> (Lour.) DC.
		84	Ngọc lan	<i>Michelia champaca</i> L.
		85	Hàm tiêu	<i>Michelia figo</i> (Lour.) Speng.
33	Malvaceae	86	Bụp kín	<i>Malvaviscus arboreus</i> (Dc.) Schery.
34	Meliaceae	87	Ngâu	<i>Aglaia duperreana</i> Pierre.
		88	Gội	<i>Aphananixis grandifolia</i> Bl.
		89	Lát hoa	<i>Chukrasia tabularis</i> A. Juss.
		90	Xà cừ	<i>Khaya senegalensis</i> Tuss.
		91	Xoan	<i>Melia azedarach</i> L.
		92	Nhạc ngựa	<i>Swietenia macrophylla</i> K. Hook.
35	Mimosaceae	93	Keo lá tràm	<i>Acacia auriculiformis</i> Benth.
		94	Dài loan tương tu	<i>Acacia confusa</i> Merr.
		95	Sóng rắn	<i>Acacia pluricapitata</i> Ste.ex Benth.
		96	Cườm rắn	<i>Adenanthera pavonina</i> L.
		97	Bồ kết tây	<i>Albizia lebbek</i> (L.) Benth.
36	Moraceae	98	Mít	<i>Artocarpus integrifolius</i> L.
		99	Mít nài	<i>Artocarpus melinoxyla</i> Gagn.
		100	Si	<i>Ficus benjamina</i> L.

Bảng 1. Danh lục thành phần loài cây xanh ở thành phố Huế (tt)

TT	Họ thực vật	TT	Tên loài thực vật	
			Tên việt nam	Tên khoa học
37	Myrtaceae	101	Da	<i>Ficus depressa</i> Bl.
		102	Đa búp đỏ	<i>Ficus elastica</i> Roxb ex Horn.
		103	Sung	<i>Ficus glomerata</i> Roxb.
		104	Sanh	<i>Ficus indica</i> L.
		105	Gừa	<i>Ficus microcarpa</i> L.f.
		106	Bồ đề	<i>Ficus religiosa</i> L.
38	Nelumbonaceae	107	Tràm liễu	<i>Callistemon citriuns</i> (Custis.) Skeel.
		108	Bạch đàn	<i>Eucalyptus camaldulensis</i> Dehnhart.
		109	Bạch đàn đỏ	<i>Eucalyptus robusta</i> J.M.Sm.
		110	Bạch đàn trắng	<i>Eucalyptus tereticornis</i> J.M.Sm.
		111	Mân	<i>Syzygium emarangense</i> (Bl.) Merr.
39	Nyctaginaceae	112	Sen	<i>Nelumbium nelumbo</i> (L.) Druce.
40	Nymphaeaceae	113	Hoa giấy	<i>Bougainvillea brasiliensis</i> Rauesch.
41	Ochnaceae	114	Súng đỏ	<i>Nymphaea lotus</i> L.
42	Oxalidaceae	115	Mai tứ quý	<i>Ochna atropurpurea</i> DC.
		116	Mai vàng	<i>Ochna integerrima</i> Merr.
43	Pinaceae	117	Khế	<i>Averrhoa carambola</i> L.
44	Poaceae	118	Thông hai lá	<i>Pinus merkusiana</i> Cool.
45	Podocarpaceae	119	Tre sọc vàng	<i>Bambusa vulgaris</i> Hort.
		120	Trúc đùi gà	<i>Bambusa ventricosa</i> Mcclure.
46	Polygonaceae	121	Tùng la hán	<i>Podocarpus brevifolius</i> D. Don.
47	Rhamnaceae	122	Tì gôn	<i>Antigonon leptopus</i> Hook.et Arn.
48	Rubiaceae	123	Táo	<i>Ziziphus mauritiana</i> Lamk.
		124	Gáo vàng	<i>Haldina cordifolia</i> (Roxb.) Ridsd.
		125	Trang đỏ	<i>Ixora coccinea</i> L.
		126	Gáo trắng	<i>Neolamarlia cadamba</i> Bosser.
49	Rutaceae	127	Quáu	<i>Uncaria homomalla</i> Miq.
		128	Nguyệt quế	<i>Murraya paniculata</i> (L.) Jack.
		129	Quất	<i>Citrus microcarpa</i> Bunges.
50	Sapindaceae	130	Nhãn	<i>Dimocarpus longan</i> Lour.
		131	Vải	<i>Litchi sinensis</i> Radlk.
		132	Bồ hòn	<i>Sapindus rarak</i> (Hook.f.) Dc.
51	Sapotaceae	133	Vú sữa	<i>Chrysophyllum cainito</i> L.
		134	Trứng gà	<i>Lucuma mammosa</i> Gaertu.
		135	Viết	<i>Mimusops elengi</i> L.
52	Sterculiaceae	136	Ngô đồng	<i>Firmannia simplicifolia</i> (L.) W.F.Wight.
		137	Huỷnh	<i>Heritiera cochinchinensis</i> Kost.
		138	Trôm	<i>Sterculia cochinchinensis</i> Pierre.
		139	Ươi	<i>Sterculia parviflora</i> Roxb.
53	Tiliaceae	140	Trứng cá	<i>Muntingia calabura</i> L.
54	verbenaceae	141	Chuỗi ngọc	<i>Duranta repens</i> L.
		142	Téch	<i>Tectona grandis</i> L.
		143	Ngũ tráo	<i>Vitex negundo</i> L.

Cây xanh đường phố:

Hiện trạng cây xanh đường phố

Thành phần loài cây xanh ở đường phố Huế được xác định là 59 loài thuộc 24 họ thực vật với tổng số cây xanh là 12.220 cây, trong đó bắc sông Hương có 5.595 cây và nam sông Hương có 6.625 cây, được chia theo 6 cấp đường kính thân: $D_{10} < 10$ cm; $10 < D_{20} < 20$ cm; $20 < D_{40} < 40$ cm; $40 < D_{60} < 60$ cm; $60 < D_{80} < 80$ cm và $D_{100} > 80$ cm. Tỉ lệ % số lượng cây được chia theo cấp đường kính: D_{10} (31,5%), D_{20} (15,6%), D_{40} (34,7%), D_{60} (9,8%), D_{80} (2,8%), D_{100} (2,0%). Qua tỉ lệ phần trăm có thể thấy hệ

thống cây xanh đường phố chủ yếu là cây mới trồng (D_{10}) chiếm(35,1%), với các và loại cây có đường kính D_{40} (34,7%) biểu hiện hệ thống cây xanh đường phố đang ở giai đoạn trẻ và phát huy tác dụng về mặt môi trường cảnh quan cao. Tuy nhiên số lượng cây $D > 40$ cm đang giảm dần do các yếu tố ngoại cảnh gió bão, sâu bệnh, quá trình xây dựng...

Phân chia cây xanh đường phố theo công dụng

Trong 59 loài cây xanh đường phố được phân thành 4 nhóm theo công dụng:

- Nhóm cây ăn quả cho bóng mát chiếm 6,8% với các loài như: Dừa, nhãn, vú sữa, mít, xoài, me...Tuy các chủng loại cây ăn quả góp phần làm đa dạng và tạo môi sinh cho thành phố, nhưng với số lượng lớn các loài cây này sẽ thu hút ruồi lằn, gây mất vệ sinh khi quả chín, hay quả rơi gây nguy hiểm cho người đi đường như cây Dừa

- Nhóm cây cho bóng mát thường chiếm 36,6% phổ biến nhất trong nhóm này là Nhạc ngựa, Nhội, Bàng, Bồ hòn. Các cây xanh đường phố này có chiều cao thấp đường kính thân trung bình chủ yếu 10 cm - 40 cm.

- Nhóm cây cho bóng mát có hoa đẹp chiếm 50,4% về số lượng, những loài ưu thế trong nhóm này là: Bằng lăng, phượng vĩ, phượng vàng. Cây thuộc nhóm có hoa đẹp thường không cao và có đường kính trung bình 20 - 40 cm. Chúng có một phần tạo ra được bóng mát, phần chính là cho hoa đẹp và tạo cảnh quan.

- Nhóm cây gỗ và có giá trị kinh tế: nhóm cây này chiếm số lượng và thành phần loài thấp, 6% trong tổng số cây xanh đường phố và vì vậy khi các cây già cỗi được thay thế thì chưa thật sự đáp ứng nhu cầu gỗ quý cho thành phố

Cây xanh công viên

Hiện trạng cây xanh bóng mát

Qua khảo sát cây xanh công viên thành phố, đã được xác định 74 loài thuộc 37 họ thực vật với tổng số 4.956 cây xanh bóng mát, và được chia theo các cấp đường kính sau: D_{10} chiếm 60,8%; D_{20} chiếm 11,7%, D_{40} chiếm 19%; D_{60} chiếm 4,4%; D_{80} chiếm 2,5%; D_{100} chiếm 1,6 %

Nhóm cây chiếm tỉ lệ cao ở các công viên là do công viên đang được đầu tư trồng cây con bóng mát. Số cây cổ thụ chiếm một tỉ lệ thấp thường là các cây Bồ đề, Da, Long não, Nhội... Với tập đoàn cây mới trồng có số lượng lớn ở công viên chứng tỏ rằng hệ thống cây xanh ở đây tương đối trẻ và đang bổ sung thêm cây con, tuy nhiên vẫn chưa đồng bộ ở các công viên.

Phân chia cây xanh theo công dụng

Nhóm cây ăn quả có 6 loài chiếm 1,9%, trong đó Xoài và Me chiếm số lượng ưu thế. Nhóm cây cho hoa đẹp có 12 loài chiếm 23,22%, trong đó Phượng vỹ và Bằng lăng chiếm số lượng ưu thế. Nhóm cây gỗ quý và có giá trị kinh tế có 6 loài chiếm 1,72%, Sến, Sao đen và Dầu rái chiếm ưu thế. Nhóm cây bóng mát gồm 30 loài chiếm 21,5% với số lượng loài chiếm ưu thế là Kè, Nhạc ngựa, Bàng. Nhóm cây cảnh gồm 25 loài chiếm 51,67 %. Qua khảo sát ở công viên thì cây hoa cảnh chiếm số lượng ưu thế và cây xanh bóng mát chỉ chiếm số lượng thấp.

Cây xanh khuôn viên

Các khuôn viên dọc theo đường phố trung tâm, bao gồm các khuôn viên công cộng như: khách sạn, trường học, nhà thờ, công sở và bệnh viện. Với tổng số loài là 64 thuộc 34 họ, thành phần loài cây chiếm ưu thế là Trắc ba diệp(10,7%), Tùng bút(8,8), Keo lá tràm (5,1%), Móng bò tím (4%), Phượng vàng (5,2%), Bằng lăng (5%).

Các hình thức bố trí cây xanh ở đường phố và công viên.

Chọn lựa chủng loại cây xanh và bố trí chúng trên đường phố và công viên thành phố Huế có từ thời Pháp thuộc. Qua một thời gian dài dưới tác động của nhiều yếu tố tự nhiên và con người mà cây xanh dần dần bị biến đổi về chủng loại và hình thức bố trí.

Mô hình bố trí cây xanh đường phố

Đô thị có những đặc trưng môi trường thành phố như: cống thoát nước, đường dây điện... vì thế, cây xanh phải được trồng xen lẩn trong các điều kiện xen với các cơ sở hạ tầng đó. Ngoài ra chúng còn hòa hợp với không gian kiến trúc xây dựng, an toàn giao thông...tùy thuộc vào sự bố trí cây xanh mà chia ra thành mô hình đường phố một hàng cây và đường phố hai hàng cây:

- Mô hình đường phố một hàng cây: chiếm tỉ lệ thấp, nó mang một nét riêng, đặc biệt thường là những đường phố dọc ven sông, ví dụ đường Huỳnh Thúc Kháng là một mô hình tiêu biểu. Sự kết hợp giữa các yếu tố mặt nước của dòng sông, hàng cây xanh bóng mát (Bồ đề, Cừa, Sanh, Si, Đoát...)

và cây xanh bóng mát cho hoa đẹp (Phượng vỹ, Phượng vàng, Bằng lăng tím...) soi bóng, đường phố và kiến trúc xây dựng...tạo nên một sự hài hòa của cảnh quan ở đây.

- Mô hình đường phố hai hàng cây: ở những đường phố cây xanh được trồng lâu năm chủng loại cây trồng chủ yếu là: Long não, Sau sau, Nhội, Phượng vỹ, lim sét..., mô hình này có một vai trò quan trọng trong việc tạo nên mỹ quan và bảo vệ môi sinh cho thành phố Huế. Tuy nhiên việc cải tạo và nâng cấp cây xanh đường phố, đặc biệt là những đường phố có nhiều cây lâu năm vẫn còn hạn chế, dẫn đến tình trạng bố trí cây bóng mát trên đường phố vẫn còn lộn xộn. Trên nhiều đoạn đường còn có nhiều khoảng trống chưa được bố trí trồng cây, thường là những đoạn đường cách xa trung tâm thành phố hay khu vực thành nội. Một số con đường còn bỏ ngõ chưa thấy bóng cây xanh hay nếu có cũng chỉ rải rác đôi cây, tạo những mảng trống, làm cho quần thể cây xanh mất tính liên tục, và phân bố dưới dạng những đám lẻ loi.

Mô hình bố trí cây xanh trong các loại hình công viên

Công viên thường được xem như là một cảnh thiên nhiên thu hẹp lại, trong đó cây xanh là thành phần quan trọng với bố cục nhiều tầng cây trong công viên như: thảm cỏ, hoa ngắn ngày, hoa dài ngày, hoa kiểng, cổ thụ...kết hợp với tượng đài hồ cảnh để đáp ứng nhu cầu thưởng ngoạn của công chúng. Qua nghiên cứu hình thức bố trí cây xanh trong các công viên đã khái quát những mô hình sau:

* Các công viên hành lang kỹ thuật: là các khoảng xanh được tạo ra với vai trò định hướng giao thông. Đồng thời có tác dụng rất quan trọng trong việc tạo ra vẻ mỹ quan cho thành phố. Căn cứ vào vị trí và chức năng của công viên trong bố cục giao thông có thể phân biệt các các loại:

* Vòng xoay: là các nút giao thông trọng điểm, có tác dụng định hướng giao thông, cây trồng trên vòng xoay có tác dụng trang trí hơn là che bóng. Ở Huế có vòng xoay Hùng Vương có bố cục như sau: cây trang trí nền là cỏ: cây trang trí hoa hồng, lá nổ, trang nhật, đơn đỏ; cây kiểng là cau tua, kè quạt, lụi. Với cách bố trí cây trồng thấp, không có cây che bóng, đặc trưng của những cây có hoa và lá là những gam màu sinh động (đỏ, trắng, vàng...), xen với gam màu xanh của nền cỏ và lá cây tạo nên sự hài hòa giữa kết cấu và màu sắc. Đặc biệt là sự nhấn mạnh về màu sắc tổng thể của vòng xoay gây sự chú ý cho mọi người khi nhìn.

* Tiểu đảo: có vai trò định hướng giao thông đồng thời cũng có vai trò tận dụng không gian và diện tích góp phần làm gia tăng mảng xanh cho thành phố. Với các chủng loại cây trồng là: cây trang trí nền (cỏ), cây trang trí (Lá nổ, Trang nhật, Hoa hồng), cây kiểng (Kè quạt, Lụi, Tùng bút, Tường vi, Thông thiên, Ngâu, Trúc đào....), cây bóng mát (Phượng vàng, Keo lá tràm, Sầu đông, Bàng)

* Băng két: được xây dựng với mục đích chính là tận dụng không gian đất, có thể được tạo ra xen lấn với các hàng cây bên đường hay có thể là các dãi phân cách đường, tạo cho kiến trúc cảnh quan thành phố đa dạng, bớt tẻ nhạt. Thành phần cây trồng trên băng két gồm 3 chủng loại Phượng vàng, Lim sét, Bằng lăng.

* Công viên nghỉ ngơi - giải trí: bao gồm vườn hoa trang trí, khu vực nghỉ ngơi, khu vực trò chơi giải trí, đường đi dạo.

Mùa ra hoa, rụng lá và ra lá non của một số cây xanh ở thành phố Huế.

Mùa ra hoa

Tập trung nhiều nhất từ tháng 3 đến tháng 6. Đặc biệt là mùa ra hoa của những loài cây xanh bóng mát, có hoa đẹp và có số lượng ưu thế trên đường phố như Phượng vàng (19,7%), Phượng vỹ (19,2%), Bằng lăng (11,1%)...góp phần làm tăng vẻ đẹp của thành phố Huế trong mùa ra hoa. Màu sắc của hoa ở đây cũng rất đa dạng với nhiều gam màu như màu tím (bằng lăng, hoàng hậu, cát đằng...), màu đỏ (phượng đỏ, vòng nem, mừng, liễu rũ...), màu trắng (hoàng hậu trắng, đại lá tù, so đũa, sen...), màu hồng (tường vi, ti gôn, ngô đồng...), màu cam (sò đỏ cam, ô môi...), màu vàng ngà (xoài, nhãn, bàng...). Sự kết hợp hài hòa giữa các gam màu của lá, hoa đã làm cho thành phố Huế mát mẻ và sinh động, làm giảm đi tiết trời oi bức của khí hậu thời tiết vào mùa hạ.

Mùa rụng lá

Bắt đầu từ tháng 10 và kéo dài đến tháng 12, từ tháng 11 đến tháng 12 cây thường trơ cành. Sự ảnh hưởng lớn đến cảnh quan trên đường phố Huế thường bởi các chủng loại cây xanh rụng lá theo mùa chiếm số lượng ưu thế như: Bàng (12,9%), Phượng vỹ (19,2%), Phượng vàng (19,7%), Bằng lăng (11,1%), Nhội (7,8%), Nhạc ngựa (3,9%), Bồ đề (2,2%), Bồ hòn (3%).

Mùa ra lá non

Tập trung vào tháng 1 và tháng 2 trong năm. Với màu sắc của chồi và lá non rất đa dạng như màu xanh lá mạ(long nǎo), màu rī sắt (phượng vàng), màu nâu (bàng)...tạo nên một cảnh quan đẹp vào giai đoạn xuân này của thành phố Huế.

Một số yếu tố ảnh hưởng đến sự phát triển cây xanh đô thị ở thành phố Huế

Không gian sinh trưởng

Bao gồm ảnh hưởng của các công trình kiến trúc, xây dựng, cây trồng bên cạnh, các công trình công ngầm, nỗi...

Thời tiết khí hậu

Anh hưởng của thời tiết khí hậu rõ nhất vào mùa hè, khi nhiệt độ quá cao, độ ẩm quá thấp và nắng gay gắt đã làm hạn chế sự phát triển của cây. Hay là vào mùa mưa và bão lụt, thường có gió mạnh, gây nên sự va đập của tán cây, gãy cành hay ngã đổ làm tổn thương đến hệ thống cây xanh.

Sâu bệnh

Khoảng tháng 4 hàng năm thường có các loại sâu ăn lá sinh sản và phát triển mạnh. Chúng ăn trụi hết những lá cây thuộc họ Mimosaceae như: Sống rắn, Cườm, Ô môi,...họ Caesalpiniaceae như: phượng vỹ, phượng vàng, lim sét và một số muồng.

Tác động của con người

Ý thức bảo vệ cây xanh người dân đã biết tận dụng những khoảng trống để trồng cây lấy bóng mát hay cho hoa đẹp. Ở những trường học, phong trào trồng cây, bảo vệ môi trường xanh cũng góp phần làm gia tăng cây xanh thành phố. Tuy nhiên, cuộc sống còn khó khăn, cùng với nhu cầu nhà ở nên phần lớn các khoảng đất dành trồng cây trước đây đã đưa vào xây dựng nhà ở.

Một số phương hướng phát triển cây xanh đô thị ở thành phố Huế

Hạn chế và loại bỏ một số cây xanh không phù hợp với điều kiện của thành phố Huế

- Cây Bã đậu (*Hura crepitans* L.), có mủ độc làm sưng mắt, nhứt đầu, trái ăn nhiều bị rối loạn tiêu hoá, thân có gai, nhánh giàn dẽ gãy.
- Cây Xà cừ (*Khaya senegalensis* Juss.) thân cao, tán lớn, già gốc, dễ đổ ngã trong mùa mưa bão hay có hệ thống rễ ăn ngang làm hư hại các bè mặt công trình, đường phố.
- Keo lá tràm (*Acacia auriculiformis* Benth.), có tán lá rậm và nhánh dễ bị tách khỏi thân trong mùa mưa bão.
- Dừa (*Cocos nucifera* L.) quả to khi rơi xuống gây nguy hiểm cho người đi đường.
- Sung (*Ficus glomerata* Roxb.) quả chín thu hút ruồi muỗi, gây mất vệ sinh.

Danh sách một số loại cây trồng thích hợp với lề đường dọc ven sông:

- Đối với lề đường cách xa bờ sông, tăng cường và bổ sung các loại cây phát triển tốt ở độ ẩm cao, hệ thống rễ vững chắc, có dáng đẹp: Me, Nhạc ngựa, Sao đen..
- Đối lề đường gần bờ sông, bố trí trồng các loại cây có dáng đẹp, giữ đất khỏi sạt lở và chịu được mực nước cao như: Cau bụng, Cọ dầu, Đoát, Thốt nốt, Bồ đề, Cừa, Sanh...
- Những cây nhỏ tạo dáng, hoa đẹp hay cây bụi có hoa có thể trồng ven sông: Liễu rũ, Cau tua, Cau trắng, kè, Lụi...

KẾT LUẬN

Thành phần loài cây xanh thành phố Huế.

Qua nghiên cứu cây xanh -hoa cảnh ở thành phố Huế, đã xác định được 143 loài thuộc 54 họ. Trong đó: Nhóm cây đường phố: gồm 59 loài thuộc 24 họ thực vật, nhóm cây xanh công viên: gồm 74 loài thuộc 37 họ thực vật, nhóm cây xanh khuôn viên: gồm 64 loài thuộc 34 họ thực vật

Mô hình bố trí cây xanh ở đường phố và công viên thành phố Huế

Cây xanh được bố trí theo các kiểu: Cây xanh đường phố một hàng cây và hai hàng cây, Công viên hành lang kỹ thuật, Công viên nghỉ ngơi và giải trí

Mùa ra hoa, rụng lá và ra lá non.

Mùa ra hoa từ tháng 3 đến tháng 6. Mùa rụng lá bắt đầu từ tháng 10 và kéo đến tháng 12. Mùa ra lá non tập trung vào tháng 1 đến tháng 2 trong năm

KIẾN NGHỊ

- Nên quan tâm hơn nữa trong việc nâng cấp các băng két, vòng xoay, nhằm phát huy hết tác dụng cảnh quan của thành phố Huế

- Cần có sự nghiên cứu bố trí hài hòa giữa nhóm cây thường xanh và nhóm cây rụng lá theo mùa trên đường phố, để giữ cho cảnh quan thành phố Huế luôn đẹp với mọi hình dáng của tập đoàn cây xanh đường phố trong năm.
- Chú trọng nghiên cứu phối trí hợp lý giữa các màu hoa của cây xanh đường phố nhằm làm dịu đi gam màu nóng, đồng thời tránh được sự đơn điệu về sắc màu hoa trên đường phố

TÀI LIỆU THAM KHẢO

BROOKLY BOTANIC GARDEN, 1992. *The town and city garden*. Washington Ave. Brooklyn. N.Y 11225.

CHẾ ĐÌNH LÝ, 1997. *Cây xanh phát triển và quản lý trong môi trường đô thị*. NXB Nông Nghiệp thành phố Hồ Chí Minh.

GENE W.GREY AND FREDERICK J. DENEKE, 1986. *Urban forestry*. John Wiley and Sons Inc, PHẠM KIM CHI và LÊ PHƯƠNG THẢO, 1980. *Cây trồng đô thị, cây bóng mát*. Tập I. NXB Xây Dựng Hà Nội.,

PHẠM HOÀNG HỘ, 1991 -1993. *Cây cỏ Việt Nam*, tập I, II, III. Montreal Canada.

ROBERT W. MILLER, 1988. *Urban forestry - planning and managing urban greenspaces*, Prentice Hall, Newyerset 07632,

TRẦN HỢP, 1997. *Cây xanh và cây cảnh Sài Gòn thành phố Hồ Chí Minh*. NXB Nông Nghiệp, chi nhánh thành phố Hồ Chí Minh.

Viện quy hoạch xây dựng đô thị nông thôn, 1980. *Cây trồng đô thị, cây bóng mát*, tập I. NXB xây dựng Hà Nội.